| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 55/2022/HS-PT
Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Thị T do có kháng cáo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ L đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Hoàng Thị T, sinh năm 1975 tại huyện A, tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ 14, khu vực 2, phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Nhân viên bệnh viện; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng X (đã chết) và bà Thái Thị M (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn S, sinh năm 1973; có 02 con, lớn nhất năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:*

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1982 (Có mặt).

Nơi cư trú: Số 70/3 đường B, phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, Nguyễn Thị D cùng Huỳnh Thị Mỹ L đi đến nhà Hoàng Thị T tại tổ 14, khu vực 2, phường G, thành phố QN, để đòi số tiền trước đó T đã mượn của D. Tại đây, cả ba người nói chuyện với nhau về việc nợ nần nhưng T chưa thống nhất cách trả nợ, nên hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến to tiếng với nhau. Lúc này, T muốn đuổi D và L ra về, nên nói: "Tao mới trả ba trăm triệu, giờ tao không có tiền trả, tụi bay ở nhà tao ồn ào làm gì, bước ra khỏi nhà tao chứ không tao chém, tao trả bây nhiêu đó đủ rồi, tao không trả nữa". D nghe vậy, bực tức đứng dậy nói: "Bà nợ tiền người ta mà nói gì vậy". T liền đi đến chỗ khung sắt, gần vị trí bộ bàn đặt ở ngoài sân nhặt cái rựa có chiều dài 60cm (cán rựa bằng gỗ tròn dài 29cm; lưỡi bằng kim loại dài 31cm) dùng hai tay cầm rựa quơ trước mặt D và L, với mục đích hù dọa. Thấy vậy, L đang đứng gần mới nói: "Bà nói mắc cười quá, bà nợ tiền người ta thì lo kiếm tiền mà trả, sao bà nói vậy". T liền dùng phần sống rựa đánh một cái từ trên xuống, theo hướng từ bên phải sang trái trúng vào phần trán - thái dương bên trái của chị L, gây thương tích. Lúc này, anh Nguyễn Văn S (là chồng của T) đi vào thấy, nên ngăn cản thì T dừng lại đem rựa cất, rồi đi ra tiếp tục cãi nhau với D đến khi Công an phường G đến mời cả ba người về làm việc. Chị L bị thương được đưa đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh từ ngày 22/6/2021 đến ngày 23/6/2021 xuất viện và có yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 08/9/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 219/2021/PY-TgT kết luận thương tích của chị Huỳnh Thị Mỹ L, như sau: Chấn thương gây sưng nề vùng trán - thái dương trái, không yếu liệt, đau đầu, nôn ói, không tổn thương sọ, nội sọ đã điều trị. Hiện vùng trán - thái dương trái không có dấu vết. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 04%.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố QN đang tạm giữ: 01 (một) cái rựa có kích thước dài 60cm (cán rựa bằng gỗ tròn dài 29cm, lưỡi bằng kim loại dài 31cm); 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đen.

Về dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại Huỳnh Thị Mỹ L yêu cầu T bồi thường 10.000.000 đồng nhưng chưa bồi thường. Ngày 14/12/2021, bị hại Huỳnh Thị Mỹ L có đơn yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại với tổng số tiền: 624.500.000 đồng. Ngày 16/12/2021, bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố QN để khắc phục hậu quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN, tỉnh Bình Định đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17.12.2021).

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho UBND phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Thị T phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Huỳnh Thị Mỹ L số tiền 13.201.702 đồng. Được khấu trừ 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0001369 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố QN. Bị cáo còn phải nộp 3.201.702 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Ngày 30/12/2021, bị hại Huỳnh Thị Mỹ L có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo T được hưởng án treo vì cho rằng Tòa án nhân dân thành phố QN áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và gia đình bị cáo T có công với cách mạng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là chưa đúng và yêu cầu bị cáo tăng số tiền bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Thị Mỹ L giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ L đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo và bị hại tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Xuất phát từ việc bị hại Huỳnh Thị Mỹ L cho chị Nguyễn Thị D vay tiền để chị D cho bị cáo Hoàng Thị T vay lại nhưng đến hạn bị cáo T không có tiền trả nợ nên vào ngày 21/6/2021, chị L và chị D đến nhà bị cáo T ở tổ 14, khu vực 12, phường G, thành phố QN để đòi tiền. Tại nhà của bị cáo, các bên không thống nhất với nhau về việc trả nợ nên tranh cãi với nhau. Trong lúc tranh cãi về việc trả nợ, bị cáo đã có hành vi dùng rựa (phần sống rựa) đánh một cái trúng vào phần trán - thái dương bên trái của chị L gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố QN xét xử bị cáo Hoàng Thị T về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung là "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo T có hành vi dùng rựa gây thương tích cho bị hại với tỷ L thương tật là 04% và bị đưa ra xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự. Trước khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo chưa phạm tội lần nào, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và đúng với sự thật khách quan của vụ án. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái và đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại, đúng với số tiền theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ban đầu ngày 04/11/2021 của bị hại. Bị cáo có ông nội là ông Hoàng E và bà nội là Tạ Thị G được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và gia đình bị cáo có công với cách mạng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cứ trú rõ ràng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo. Việc bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng không đúng các tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị tăng mức hình phạt và không cho bị cáo T được hưởng án treo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu tăng số tiền bồi thường thiệt hại, gồm các khoản: Chi phí điều trị từ ngày 21/6/2021 là 10.000.000 đồng; số tiền dự toán đi đến Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh điều trị là 100.000.000 đồng; tiền công

chăm sóc tại thành phố Hồ Chí Minh dự toán 4.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần và bồi dưỡng hồi phục sức khỏe 30.000.000 đồng; tiền công lao động bị mất từ ngày 21/6/2021 cho đến nay và cả thời gian dự toán để đi điều trị mắt tại thành phố Hồ Chí Minh là 480.000.000 đồng (2.000.000đ/ngày x 8 tháng). Tổng cộng: 624.500.000 đồng.

Xét thấy, bị hại nhập viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định lúc 16 giờ 12 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, ra viện lúc 08 giờ 50 ngày 23 tháng 6 năm 2021. Như vậy tổng số ngày bị hại nằm viện là 02 ngày với tổng số tiền chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ hợp L là 341.702 đồng. Các khoản chi phí khác bị hại yêu cầu nhưng không cung cấp hóa đơn chứng từ.

Án sơ thẩm giải quyết buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 13.201.702 đồng, gồm các khoản: Chi phí điều trị là 341.702 đồng; Tiền mất thu nhập trong những ngày nằm viện điều trị và đi giám định là 6.000.000 đồng (03 ngày x 2.000.000đ/ngày); Tiền công người chăm sóc trong những ngày nằm viện, đi giám định là 900.000 đồng (3 ngày x 300.000đ); Tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 04 tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền 5.960.000 đồng (04 tháng x 1.490.000đ) là phù hợp với thiệt hại thực tế của bị hại và tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nên không có căn cứ buộc bị cáo tăng số tiền bồi thượng thiệt hại cho bị hại.

Đối với các khoản tiền bồi thường bị cáo dự toán trong tương lai sẽ đi bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh điều trị là không phù hợp theo quy định tại Nghị quyết 03/2006/HĐTP-TANDTC ngày 08.7.2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định về việc không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Thị Mỹ L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 08 (tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17.12.2021).

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho UBND phường G, thành phố QN, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Thị T phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Huỳnh Thị Mỹ L số tiền 13.201.702 đồng. Được khấu trừ 10.000.000 đồng bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0001369 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố QN. Bị cáo còn phải bồi thường 3.201.702 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

4. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an TP.QN;
- Cơ quan THAHS Công an TP.QN;
- Chi cục THADS TP.QN;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Duy**